

Ngày	22,500 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.7%	21.6%	34.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	15,344 - 22,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,504
Số lượng CPLH (CP)	66,850,975
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,055
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.12
EPS	627
P/E	35.9

DT thuần

Q1/24

33.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▼76.2| -69.2%

YoY: ▼23.2| -40.7%

LN trước thuế

Q1/24

0.48

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.58| 123%

YoY: ▼10.5| -95.6%

LN sau thuế

Q1/24

0.44

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 4.21| 112%

YoY: ▼9.96| -95.7%

ROA

2023

6.7%

+/- YoY: ▼ 3.3%

DT thuần

2023

344

tỷ VNĐ

YoY: ▼54.0| -13.5%

LN trước thuế

2023

102

tỷ VNĐ

YoY: ▼60.0| -37.0%

LN sau thuế

2023

97.0

tỷ VNĐ

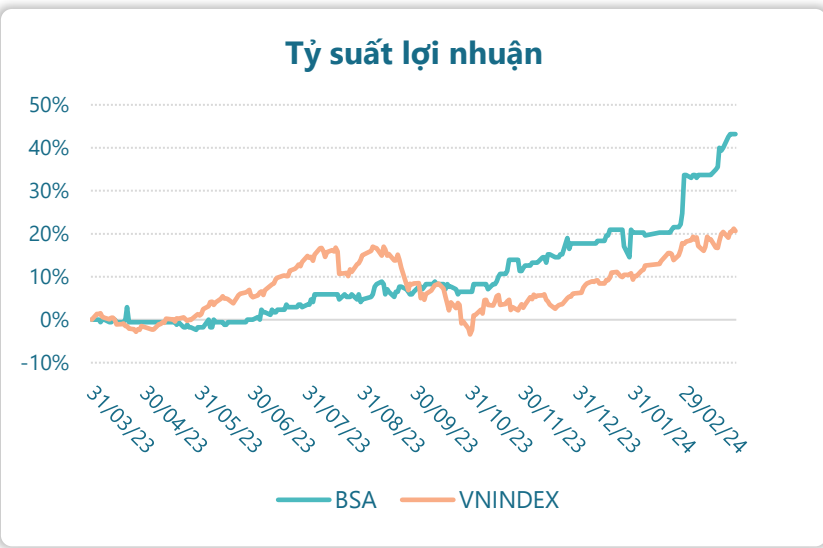
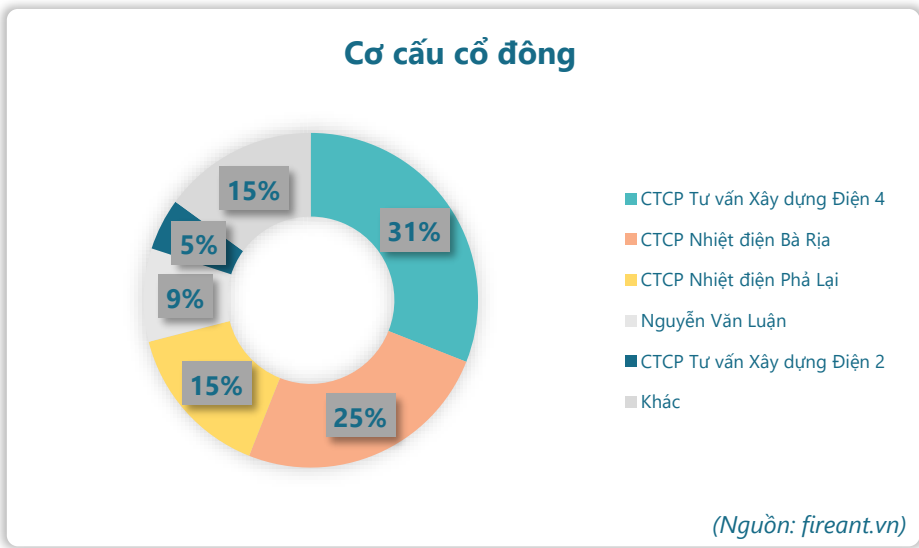
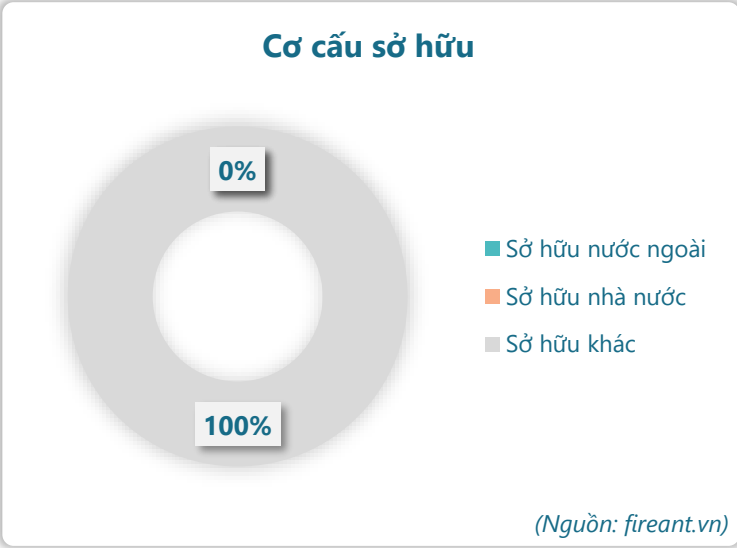
YoY: ▼57.0| -36.9%

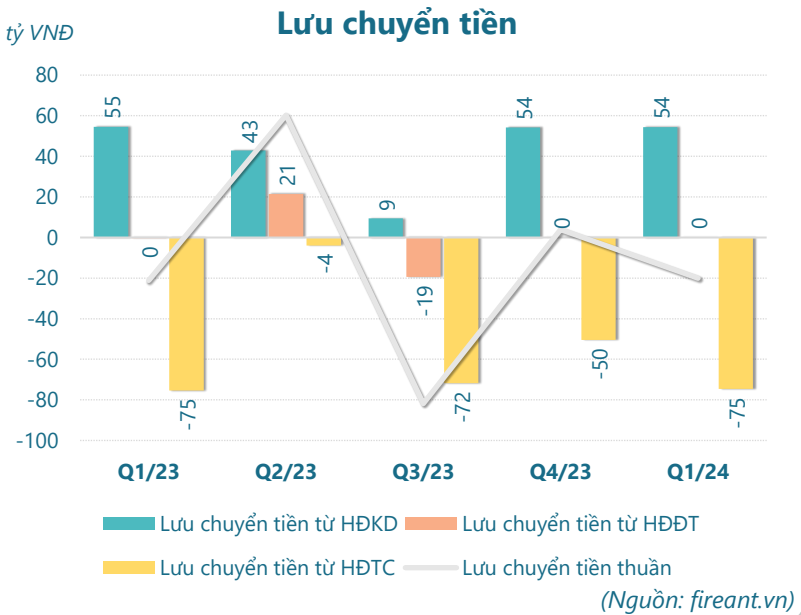
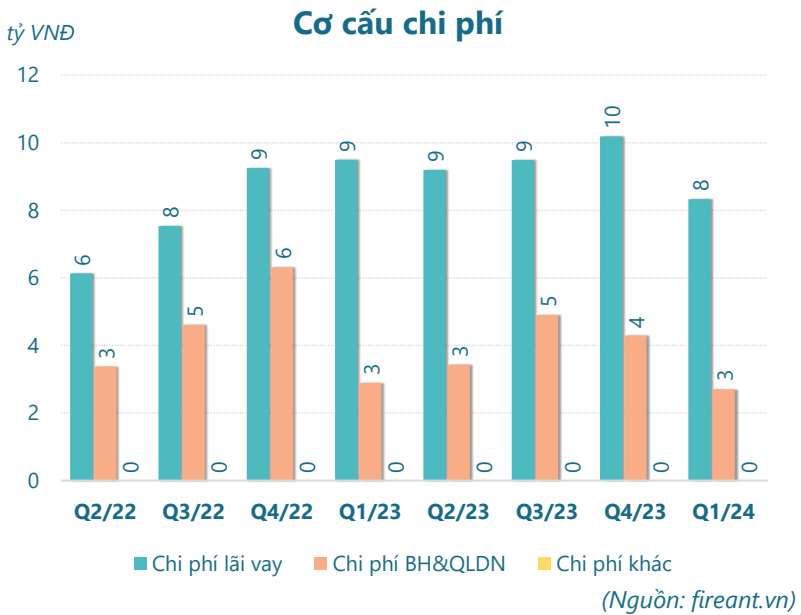
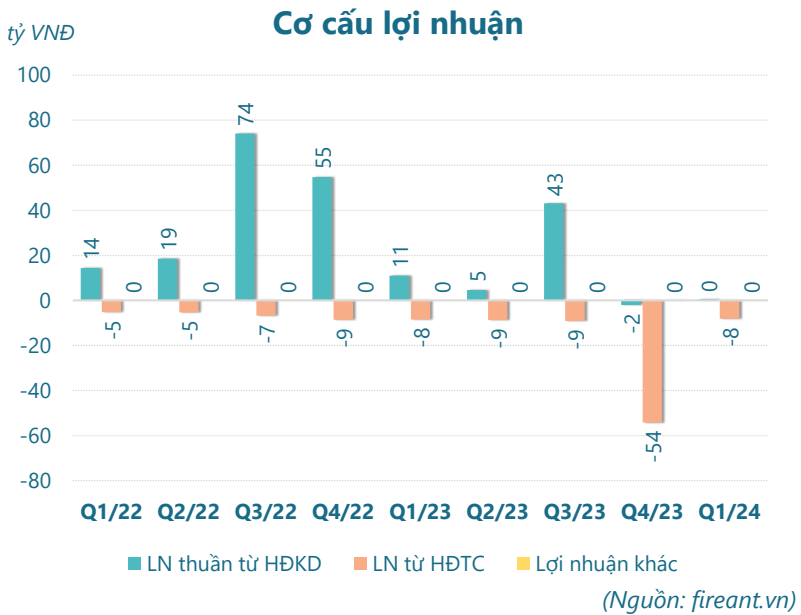
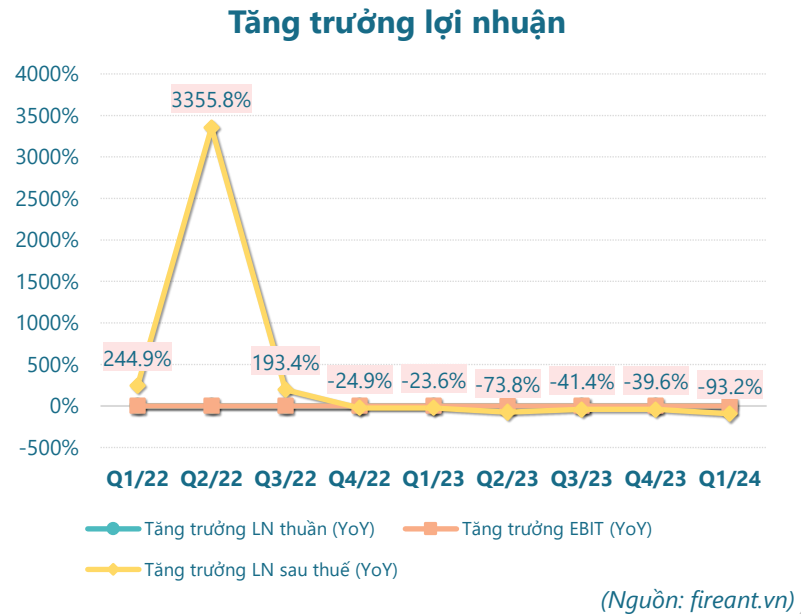
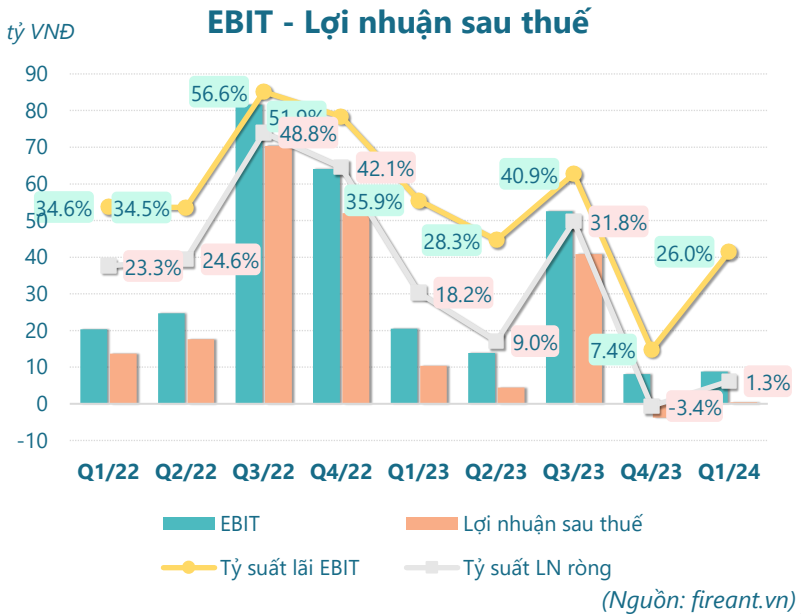
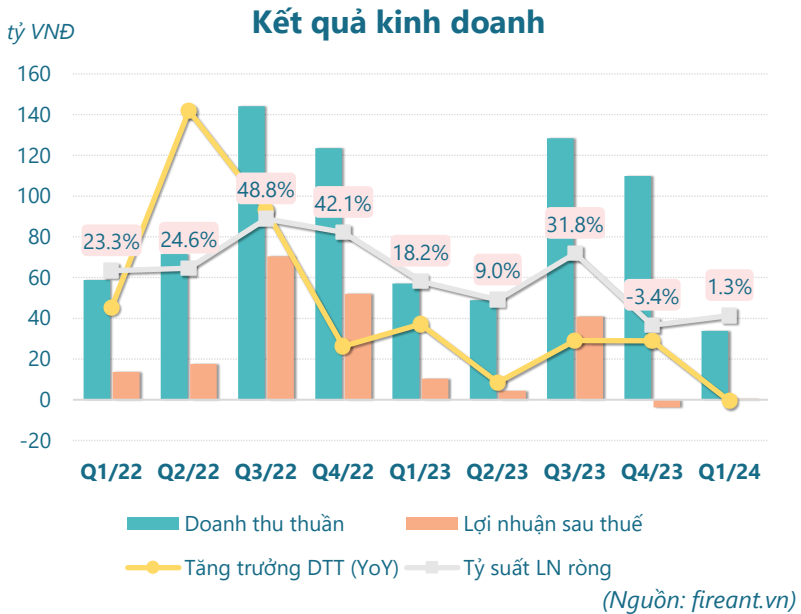
ROE

2023

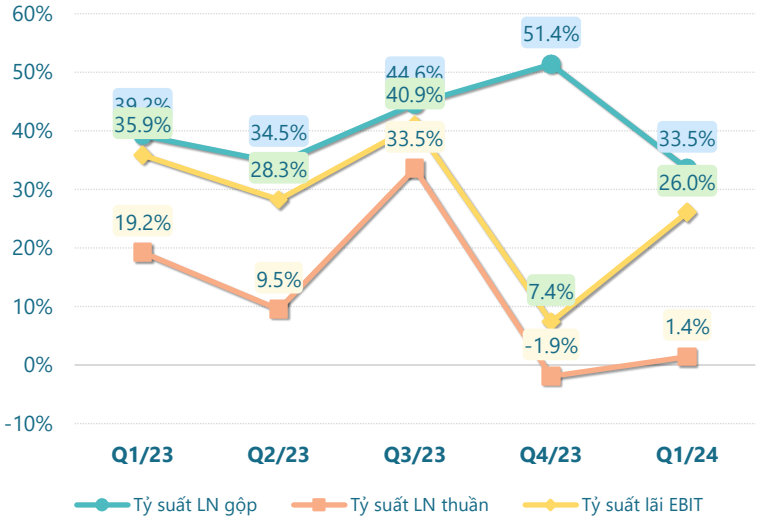
10.6%

+/- YoY: ▼ 7.0%



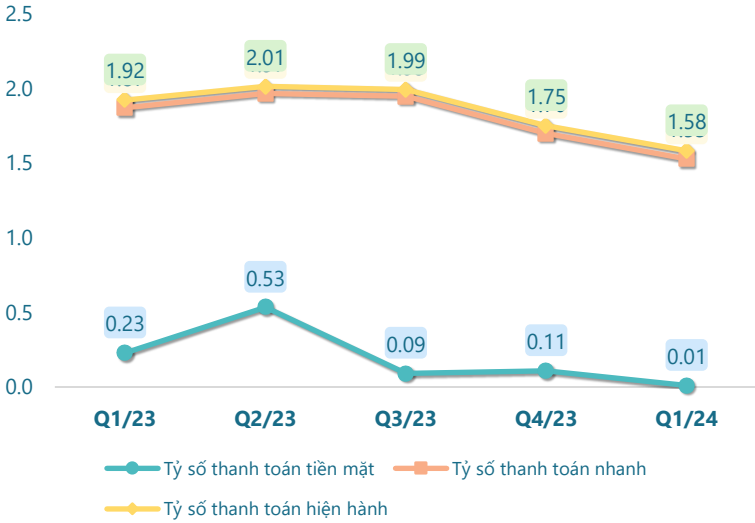


Tỷ suất lợi nhuận



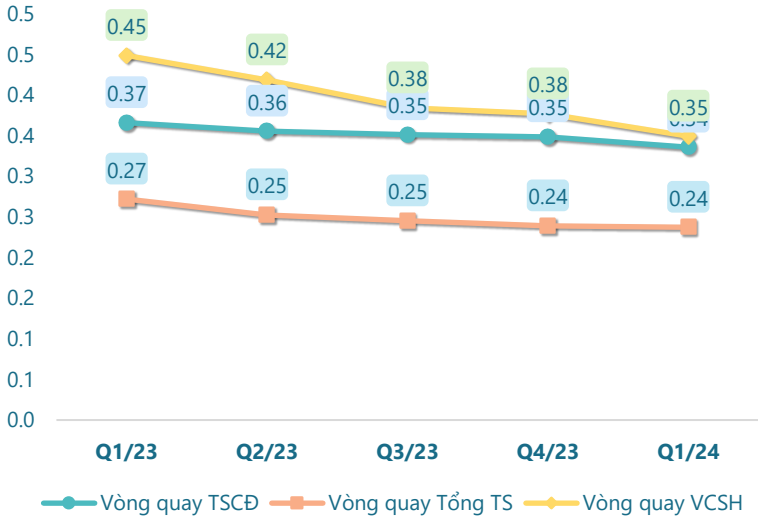
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



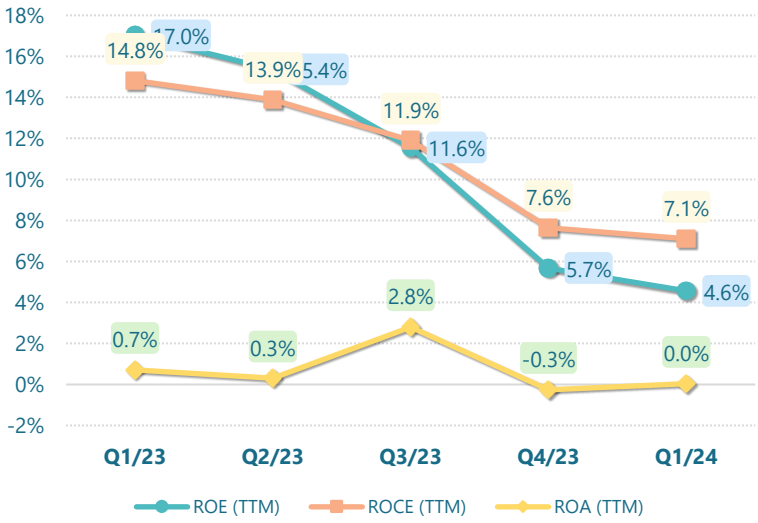
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



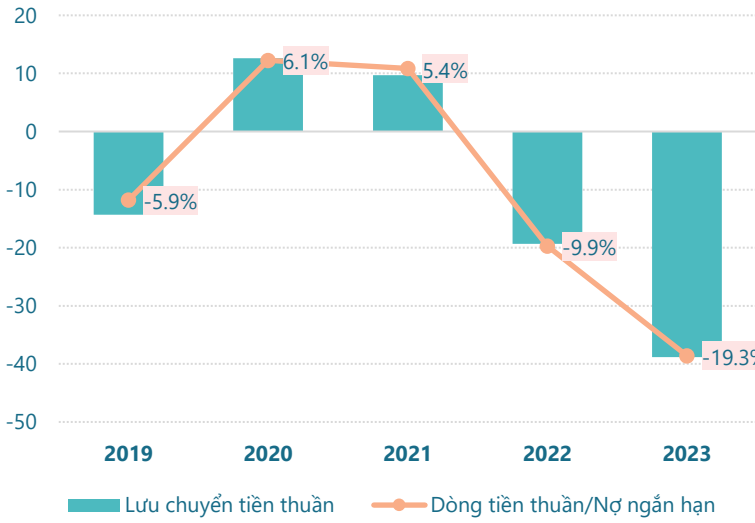
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



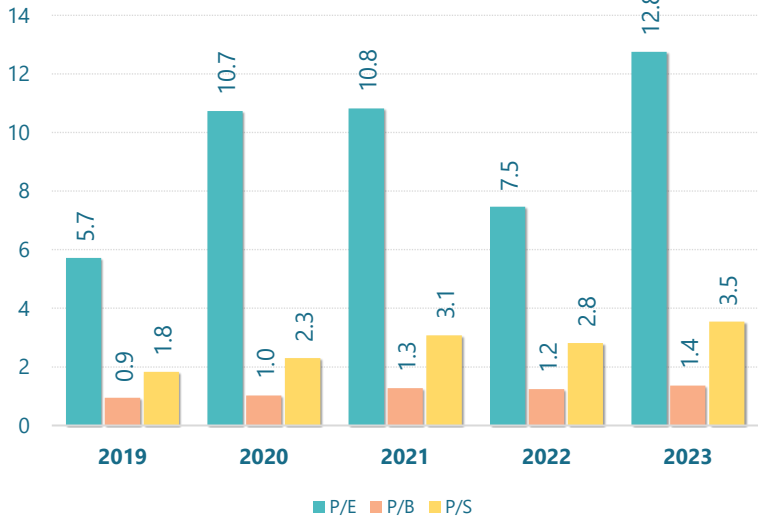
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)